

**BÀI 68: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1 000 (TIẾT 2)****MÔN: TOÁN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 2****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1.**

Cho biết số học sinh ở 4 trường như sau:

- Trường Lê Lợi: 756 học sinh;
- Trường Quang Trung: 819 học sinh;
- Trường Nguyễn Trãi: 831 học sinh;
- Trường Nguyễn Siêu: 745 học sinh.

Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

- a) Trường ..... có ít học sinh nhất.
- b) Trường ..... có nhiều học sinh nhất.
- c) Tên các trường viết theo thứ tự số học sinh từ bé đến lớn là:  
trường ..... ; trường .....; trường ..... ; trường .....

**Phương pháp:**

So sánh số học sinh ở các trường đã cho rồi viết vào chỗ chấm cho thích hợp.

**Cách giải:**Ta có  $745 < 756 < 819 < 831$ 

- a) Trường **Nguyễn Siêu** có ít học sinh nhất.
- b) Trường **Nguyễn Trãi** có nhiều học sinh nhất.
- c) Tên các trường viết theo thứ tự số học sinh từ bé đến lớn là:  
trường **Nguyễn Siêu** ; trường **Lê Lợi**; trường **Quang Trung**; trường **Nguyễn Trãi**.

**Câu 2.**

Viết số thành tổng (theo mẫu).

**Mẫu:**  $257 = 200 + 50 + 7$ 

374 = .....

405 = .....

822 = .....

680 = .....

555 = .....

996 = .....

**Phương pháp:**

Quan sát ví dụ mẫu rồi viết các số thành tổng các trăm, chục, đơn vị thích hợp.

**Cách giải**

$$374 = 300 + 70 + 4$$

$$822 = 800 + 20 + 2$$

$$555 = 500 + 50 + 5$$

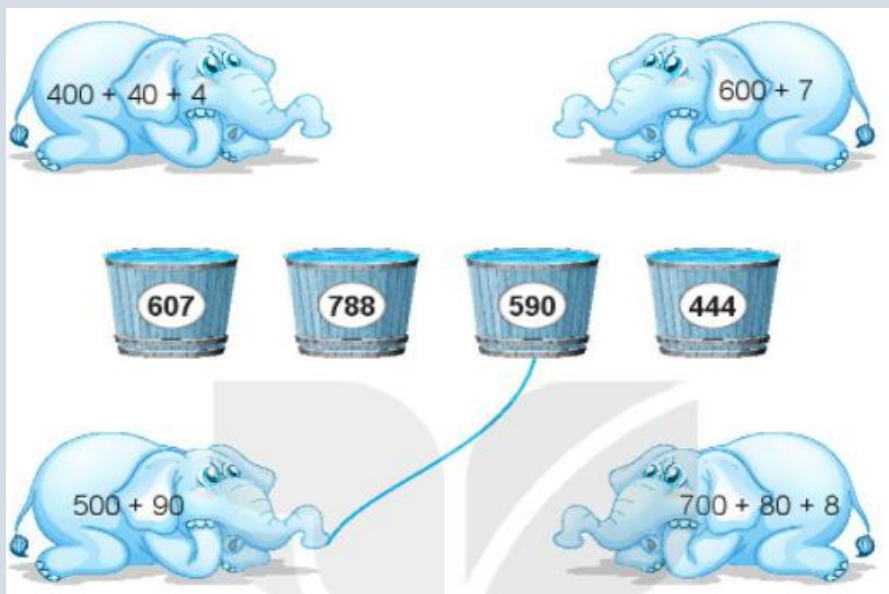
$$405 = 400 + 5$$

$$680 = 600 + 80$$

$$996 = 900 + 90 + 6$$

**Bài 3.**

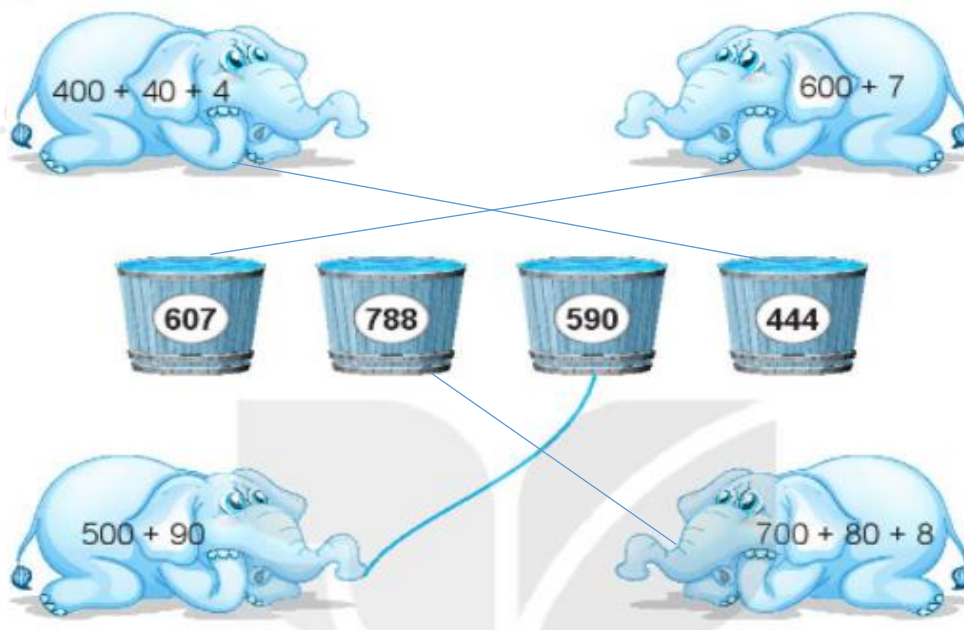
Nối con voi với thùng nước thích hợp (theo mẫu).



**Phương pháp:**

Tính nhẩm kết quả trên mỗi con voi rồi nối với số ghi trên thùng nước cho thích hợp.

**Cách giải:**



**Bài 4.**

Số?

a)  $300 + \dots = 350$

b)  $800 + 40 + \dots = 843$

**Phương pháp:**

Tính nhẩm rồi điền các số còn thiếu vào chỗ trống cho thích hợp.

**Cách giải:**

a)  $300 + 50 = 350$

b)  $800 + 40 + 3 = 843$

**Bài 5.**

Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.



a) Các số có ba chữ số lập được từ ba thẻ số trên là:

.....

b) Tổng của số lớn nhất và số bé nhất trong các số lập được ở câu a là: .....

**Phương pháp:**

Chọn một trong 3 thẻ làm chữ số hàng trăm rồi lần lượt chọn các thẻ còn lại làm chữ số hàng chục và hàng đơn vị.

Chú ý: Trong mỗi số, các thẻ chỉ được lấy 1 lần.

**Cách giải:**

a) Từ 3 thẻ số 2, 3, 4 ta lập được các số có ba chữ số là: 234, 243, 324, 342, 423, 432.

b) Số lớn nhất là 432 và số bé nhất là 234.

Tổng của số lớn nhất và số bé nhất trong các số lập được ở câu a là:  $432 + 234 = 666$ .